

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC HÒA  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-ST  
Ngày: 21-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tho

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Đới;

Ông Lê Văn Hứa.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Còn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số B L, phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1968 (chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc Ch, sinh năm 1968; chưa có vợ, con; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2020/HS-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xử phạt Nguyễn Ngọc T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 12/12/2020 chấp hành xong án phạt tù. Đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 đến ngày 01/9/2021 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

***- Bị hại:*** Quách Tấn T1, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu vực 2, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).

***- Người làm chứng:***

1. Khu vực 2, thị trấn Đ1, huyện Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu vực 1, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).
2. Lê Văn Phúc, sinh năm 1966. Địa chỉ: 136B/7 Khu vực 2, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).
3. Nguyễn Ngọc Tân, sinh năm 1998. Địa chỉ: Xã Đ2, huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).
4. Nguyễn Phi Hùng, sinh năm 1975. Địa chỉ: Khu vực 3, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).
5. Nguyễn Trường Thọ, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu vực 2, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).
6. Trần Thanh Đạt, sinh năm 1977. Khu vực 1, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 26/4/2021, Nguyễn Ngọc T đến phòng trọ số 6, nhà trọ Nhứt Hà thuộc khu vực 1, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An, mượn xe mô tô biển số 64D1-477.47 của anh Trần Thanh Đạt đi chơi. Tài điều khiển xe đến gần khu vực Cầu Cá thuộc Khu vực 2, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An thì gặp người bạn tên Lũng (không rõ nhân thân lại lịch), rủ đi chơi và kêu Lũng đứng ở ngoài đường chờ, Tài đem xe gửi quán ăn thuộc Khu vực 2, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An của anh Nguyễn Trường Thọ. Tài đi bộ vào con hẻm gần nơi đã gửi xe để rủ thêm người bạn tên Chung (không rõ nhân thân lại lịch) cùng đi chơi nhưng không gặp, khi đi ngang qua nhà anh Quách Tấn T1, nhìn thấy xe mô tô của anh Tài, biển số 62P2-126.81, nhãn hiệu Well loại 110 màu sơn xanh, số máy FH310408431, số khung E11010409090 dựng phía trước cổng nhà, có sẵn chìa khóa công tắc không người trông coi. Tài nảy sinh ý định lấy cắp và đến mở công tắc điều khiển xe chạy ra ngoài. Tên Lũng thấy Tài điều khiển xe chạy ra thì điều khiển xe của mình chạy trước. Đi được một đoạn thì Lũng rẽ đi hướng khác, Tài nghĩ là Lũng không đi chơi, nên một mình chạy xe biển số 62P2-126.81 về hướng Cầu Xáng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, gặp người bạn tên Cón (không rõ nhân thân lại lịch) nhờ đem xe cầm cố. Tài không biết Cón cầm ở đâu, được bao nhiêu tiền nhưng đưa Tài số tiền 360.000 đồng. Tài tiêu xài hết 353.000 đồng, còn lại 7.000 đồng.

Đến ngày 27/4/2021, Nguyễn Ngọc T đến Công an thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 43/KL.ĐGTS ngày 29/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 xe mô tô biển số 62P2-126.81, nhãn hiệu Well loại 110, màu sơn: xanh, số máy: FMH310408431, số khung: E11010409090, trị giá 6.650.000 đồng.

Số tiền bị cáo cầm cố xe còn lại 7.000 đồng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang tạm giữ.

Xe mô tô biển số 62P2-126.81, nhãn hiệu Well loại 110, màu sơn: Xanh, số máy: FMH310408431, số khung: E11010409090 là tài sản của anh Quách Tấn T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa không thu hồi được.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về bản kết luận giám định, đồng thời không có khiếu nại gì đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Bị hại Quách Tấn T1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường số tiền 14.000.000 đồng tương đương giá trị chiếc xe bị chiếm đoạt tại thời điểm mua ban đầu. Bị cáo Tài đồng ý.

Tại bản Cáo trạng số 105/CT-VKS-ĐH ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường cho bị hại Quách Tấn T1 số tiền 14.000.000 đồng tương đương giá trị chiếc xe bị chiếm đoạt.

Đối với số tiền 7.000 đồng là tiền còn lại của bị cáo sau khi cầm cố tài sản chiếm đoạt, đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23; 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp án phí theo qui định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước tòa, thể hiện: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/4/2021, tại nhà anh Quách Tấn T1,

địa chỉ số 136B/6/1, Khu vực 2, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô biển số 62-P2126.81 trị giá thành tiền là 6.650.000 đồng; sau đó đem đi cầm cố trên địa phận Thành phố Hồ Chí Minh. Sự việc bị phát hiện nên Tài ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

[3] Hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Quách Tấn T1, bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 6.650.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an của địa phương. Vì vậy cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đã bị kết án về tội “trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2020/HS-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt cần đánh giá phù hợp với mức độ phạm tội của bị cáo và cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với người tên Cón giúp Tài đem xe trộm cắp được đi cầm cố do không xác định được nhân thân, lai lịch, chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo Tài nên Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ, xử lý sau nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường cho bị hại Quách Tấn T1 số tiền 14.000.000 đồng tương đương giá trị chiếc xe bị cáo chiếm đoạt.

[6] Về xử lý vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Đối với số tiền 7.000 đồng là tiền bị cáo cầm cố tài sản chiếm đoạt mà có. Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về phân trách nhiệm dân sự nên cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ).

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp án phí hình sự và dân sự theo qui định.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017; Công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về trao đổi nghiệp vụ; Điều 584, 585, 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 106; 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23; 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T **01 (một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 đến ngày 01/9/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường cho bị hại Quách Tấn T1 số tiền 14.000.000 đồng.

Về xử lý vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.000 đồng để đảm bảo thi hành án (hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Tho**